

Số: /BC - TKT

Bắc Ninh, ngày tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế- xã hội tháng 7 và 7 tháng tỉnh Bắc Ninh

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp nghiệp và thủy sản

Tính đến hết ngày 20/7/2025, toàn bộ 74.375 ha diện tích lúa xuân đã thu hoạch xong. Sản lượng quả vải ước tính đạt trên 205 nghìn tấn. Công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi được thực hiện thường xuyên đã mang lại hiệu quả cao trong sản xuất cho người chăn nuôi.

a. Nông nghiệp

Trồng trọt

Đến nay về cơ bản toàn bộ diện tích gieo trồng của vụ xuân đã thu hoạch xong. Cụ thể một số cây trồng chính như sau:

Cây lúa: Toàn tỉnh gieo trồng 74.375 ha diện tích, bằng 98,9% so với cùng kỳ năm trước; năng suất đạt 63,2 tạ/ha, bằng 100,3% cùng kỳ, bằng 100,5% kế hoạch. Sản lượng đạt 469.906 tấn, bằng 99,1% cùng kỳ, bằng 100,4% kế hoạch,

Cây ngô: Diện tích ước đạt 3.476 ha, bằng 99,3% cùng kỳ, bằng 103% KH; năng suất ước đạt 45,1 tạ/ha; sản lượng 15.703 tấn, bằng 98,8% so với cùng kỳ, bằng 101,0% KH.

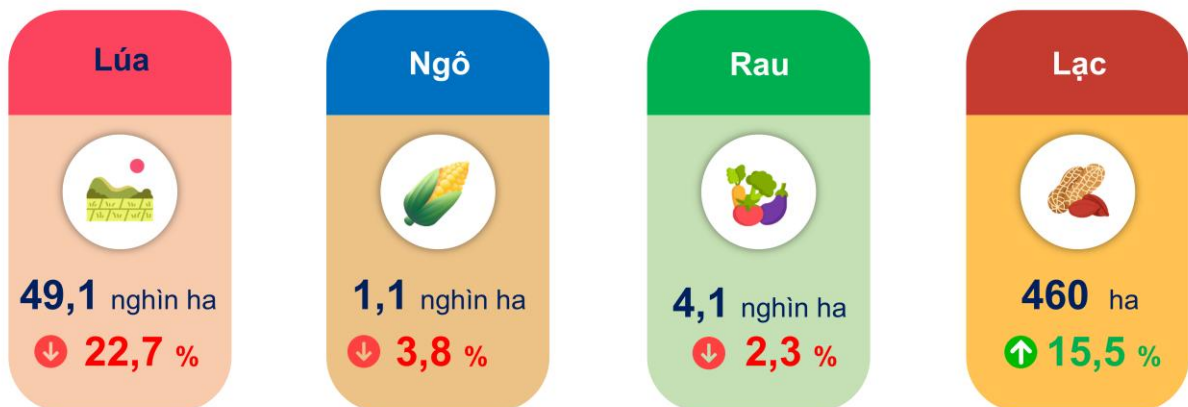
Cây khoai lang: Diện tích ước đạt 1.241 ha, bằng 96,7% so cùng kỳ, bằng 97,5% KH; năng suất đạt 120,5 tạ/ha; sản lượng 14.958 tấn, bằng 87,9% so cùng kỳ, bằng 97,7% KH.

Cây lạc: Diện tích ước đạt 5.341 ha, bằng 98,5% cùng kỳ, bằng 103,1% KH; năng suất ước đạt 26,9 tạ/ha; sản lượng 14.370 tấn, bằng 98,4% cùng kỳ, bằng 100% KH.

Rau các loại: Diện tích ước đạt 8.451 ha, bằng 96,3% cùng kỳ, bằng 90,6% KH; năng suất ước đạt 209,1 tạ/ha; sản lượng ước đạt 176.728 tấn.

Diện tích gieo cấy lúa vụ mùa ước đạt 49.072ha bằng 77,3% so với cùng kỳ. Diện tích gieo cấy lúa mùa tính đến thời điểm hiện tại của năm nay giảm 22,7% do thời tiết năm 2025 nhuận tháng 6 âm lịch, kế hoạch gieo trồng vụ mùa lệch khung thời vụ so với năm ngoái. Diện tích ngô ước gieo trồng đạt 1.054,9 ha, đạt 33,2% kế hoạch; Diện tích lạc ước được 459,6 ha, đạt 25,8% kế hoạch.

Tiến độ sản xuất vụ mùa năm 2025 so với cùng kỳ (Tiến độ đến 20/7/2025)

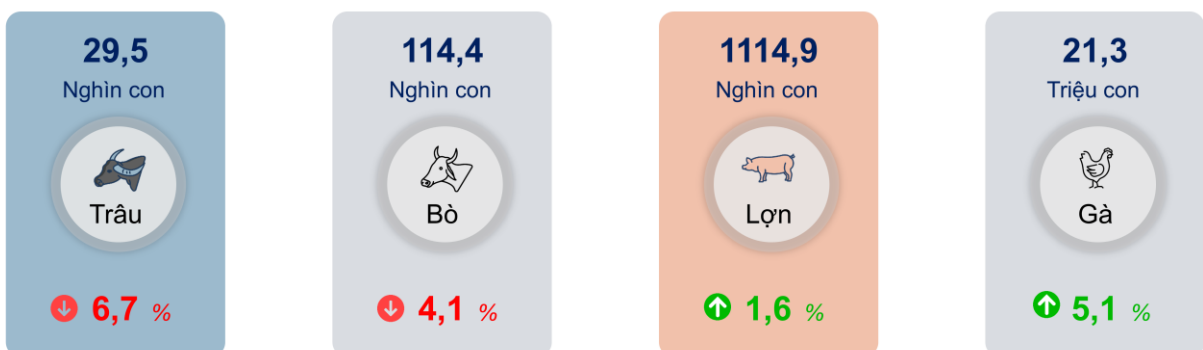


Đến nay trên địa bàn tỉnh đã thu hoạch gần xong vụ vải thiều, ước tính sản lượng đạt khoảng 205,4 nghìn tấn, tăng 110,67% (107,9 nghìn tấn) so với năm 2024. Do thời tiết năm nay thuận lợi cho cây vải ra hoa đậu quả cao, với tỷ lệ lên đến 90% và được mùa toàn tỉnh.

Chăn nuôi

Hoạt động chăn nuôi trong tháng ổn định, dịch bệnh trên đàn vật nuôi được kiểm soát tốt. Đàn trâu, đàn bò vẫn tiếp tục trong xu thế giảm; đàn lợn tương đối ổn định; quy mô đàn gà đã có sự gia tăng khi giá bán đã tăng trở lại.

Số lượng đàn vật nuôi tháng 7 năm 2025 so với cùng kỳ



Đàn trâu, toàn tỉnh ước đạt 29.530 con, giảm 6,7% so với cùng kỳ; đàn bò, số đầu con toàn tỉnh ước có 114.445 con, giảm 4,1% so với cùng kỳ; đàn lợn, số đầu con toàn tỉnh ước đạt 1.114.930 con, tăng 1,6% so với cùng kỳ; đàn gia cầm, số đầu con toàn tỉnh ước đạt gần 25.760 nghìn con, tăng 6,55% so với cùng kỳ. Trong đó đàn gà, số đầu con toàn tỉnh ước đạt trên 21.330 nghìn con, tăng 5,1% so với cùng kỳ.

b. Sản xuất lâm nghiệp

Công tác trồng rừng: Trong tháng toàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2025. Số cây phân tán cả tỉnh ước trồng đạt 512,4 nghìn cây, tăng 8,69% so với cùng kỳ năm trước, năm 2025 tiếp tục triển khai dự án trồng 1 tỷ cây phân tán. Diện tích rừng trồng tập trung trong tháng ước đạt 830ha. Lũy kế từ đầu năm diện tích rừng tập trung trồng được 7.754 ha, tăng 18,7% so với cùng kỳ. Do năm 2024 ảnh hưởng từ cơn bão số 3 đã làm hỏng một số diện tích, nên năm nay đã được trồng mới lại làm cho diện tích trồng mới tăng cao.

Khai thác gỗ: Trong tháng 7, toàn tỉnh ước tính khai thác gỗ đạt 71,15 nghìn m³, tăng 11,64% so với thực hiện cùng kỳ năm trước, nâng tổng sản lượng khai thác gỗ 7 tháng đạt 584.415 m³, tăng 5,1% so với cùng kỳ.

Tình hình sản xuất lâm nghiệp tháng 7 năm 2025 so với cùng kỳ



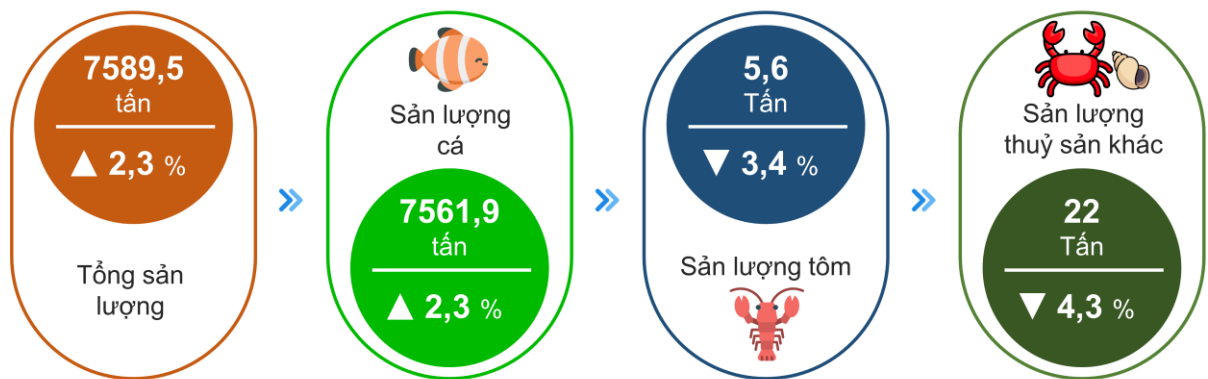
c. Sản xuất thủy sản

Trong tháng tình hình thời tiết thuận lợi cho hoạt động sản xuất thủy sản, trong khi sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng lên thì sản lượng thủy sản khai thác

đang có xu hướng giảm do các nguồn lợi thủy sản ngoài tự nhiên ngày càng khan hiếm, việc đánh bắt thủy sản ngày càng khó khăn, nhiều cá nhân, hộ gia đình bỏ nghề chuyển sang làm các công việc khác.

Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 7.589,5 tấn, tăng 2,25% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng nuôi cá ước đạt 7.561,9 tấn, tăng 2,27% so với cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng tổng sản lượng thủy sản ước đạt 53.551,60 tấn, tăng 1,52% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng nuôi cá ước đạt 53.381,20 tấn, tăng 1,55% so với cùng kỳ năm 2024.

Sản lượng thủy sản nuôi trồng tháng 7 năm 2025 so với cùng kỳ

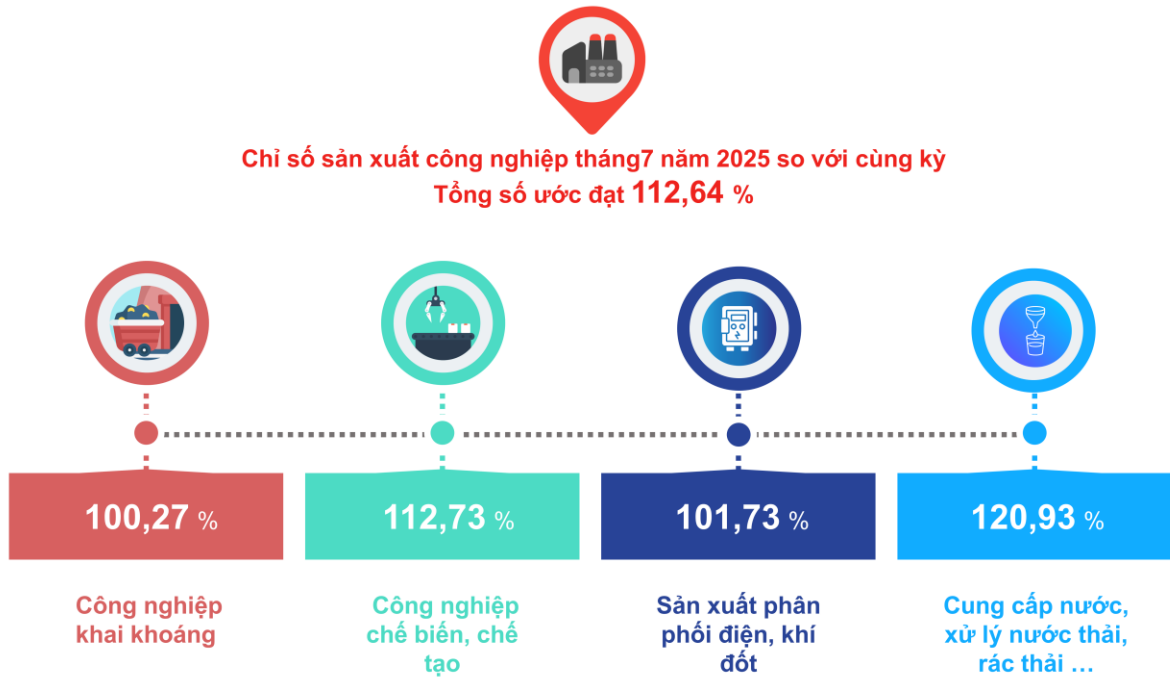


2. Sản xuất công nghiệp

Về chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP): Tháng 7, chỉ số IIP duy trì đà tăng trưởng và đạt mức tăng 2 con số (tăng 12,64%) so với tháng cùng kỳ. Đáng chú ý là ngành công nghiệp trọng điểm của tỉnh là Ngành 26 (Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học) có mức tăng cao hơn mức tăng chung (tăng 17,37%). Cụ thể:

- So với tháng trước: Chỉ số IIP toàn ngành công nghiệp ước giảm 1,85%, trong đó: Ngành khai khoáng ước giảm 19,27%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước giảm 1,83%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí ước giảm 2,16%; riêng ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước tăng 4,24%. Nguyên nhân chính đẩy chỉ số IIP giảm so với tháng trước đến từ ngành công nghiệp chế biến chế tạo do các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất để xuất khẩu vào thị trường Mỹ, trước khi Mỹ chính thức áp thuế nhập khẩu mới (Chính quyền Mỹ dự kiến ban đầu áp thuế vào ngày 9/7).

- So với tháng cùng kỳ: Chỉ số IIP toàn ngành công nghiệp tăng 12,64%, trong đó: ngành khai khoáng ước tăng 0,27%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước tăng 12,73%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí ước tăng 1,73%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước tăng 20,93%.



Nguyên nhân chỉ số IIP tháng 7 tăng so với tháng cùng kỳ là do Bắc Ninh hiện vẫn đang là điểm đến hấp dẫn cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước, đặc biệt là các dự án FDI đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo thuộc các khu công nghiệp Quang Châu, Vân Trung, Song Khê Nội Hoàng, Quê Võ 2. Trong đó, ngành trọng điểm là Ngành 26 chiếm tỷ trọng lớn có mức tăng khá; các doanh nghiệp thuộc tập đoàn Hồng Hải và Luxshare, Samsung tiếp tục duy trì sản xuất, mở rộng nhà xưởng đóng góp chính cho tăng trưởng của ngành này.

- Tính chung 7 tháng, chỉ số IIP ước tăng 16,47%; trong đó: công nghiệp chế biến chế tạo chiếm tỷ trọng lớn tiếp tục giữ vững vai trò quan trọng với mức tăng 16,66%; khai khoáng giảm 9,44%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 0,57%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 18,42%.

Chi tiết theo ngành kinh tế cấp 2, một số ngành có mức tăng cao so với cùng kỳ như: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 31,29%; sản xuất trang phục tăng 17,82%; sản xuất kim loại tăng 13,22%. Ở chiều ngược lại, nhiều ngành có chỉ số IIP giảm do còn gặp nhiều khó khăn như: Sản xuất than cứng và than non ước giảm 9,44% do từ tháng 7/2024 Công ty than 45

hết hạn giấy phép khai thác lộ thiên chỉ khai thác hầm lò nên sản lượng giảm; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan ước giảm 32,99%; sản xuất thiết bị điện ước giảm 49,73% chủ yếu do các công ty sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời bị giảm đơn hàng từ đầu năm 2024 do cung đang dư thừa, cùng với chính sách thuế quan của Mỹ lên các sản phẩm của các công ty Trung Quốc và một số nước khác đang ở mức cao, nên các công ty trong tỉnh tạm dừng hoạt động do không ký được hợp đồng mới, chỉ tiêu thụ sản phẩm còn tồn kho; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy giảm 7,47% do một số doanh nghiệp không đảm bảo môi trường trong quá trình sản xuất nên bị đình chỉ hoạt động.

Về sản phẩm: Một số sản phẩm chủ lực của tỉnh có mức tăng cao trong 7 tháng đầu năm so với cùng kỳ có thể kể đến như: Bia đóng chai ước đạt 2.996 nghìn lít, tăng 22,8%; ure ước đạt 263,4 nghìn tấn, tăng 24,4%; mạch tích hợp điện tử ước đạt 326,7 triệu chiếc, tăng 30,3%; máy tính xách tay, kể cả notebook và subnotebook ước đạt 7.474 nghìn cái, tăng gấp hơn 3,5 lần; điện thoại thông minh có giá >10 triệu ước đạt 8,5 triệu cái, tăng 32,2%; đồng hồ thông minh có giá từ 3 đến < 6 triệu ước đạt 9,6 triệu cái, tăng 22,9%; máy thu đổi và truyền hoặc tái tạo âm thanh, hình ảnh ước đạt 112,5 triệu cái, tăng gấp 2,2 lần. Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm có chỉ số giảm như: Than đá các loại ước đạt 507,2 nghìn tấn, giảm 9,4%; các sản phẩm bằng da ước đạt 25,9 nghìn cái, giảm 33%; amonica dạng khan ước đạt 2.610 tấn, giảm 65,5%; giấy và bì khác ước đạt 185,2 nghìn tấn, giảm 35,9%; dược phẩm khác có chứa vitamin ước đạt 289,8 tấn, giảm 37%; pin khác ước đạt 84,2 triệu viên, giảm 61,8%; các loại ắc quy điện khác chưa được phân vào đầu ước đạt 4,8 tỷ kwh, giảm 28,7%.

Về chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp: Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 01/7/2025 tăng 1,23% so với cùng thời điểm tháng trước và tăng 7,3% so với cùng thời điểm năm trước. *Theo loại hình doanh nghiệp,* lao động làm việc trong khu vực doanh nghiệp Nhà nước so với các gốc so sánh cùng thời điểm tháng trước và cùng thời điểm năm trước lần lượt là giảm 0,03% và giảm 2,18%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 1,41% và tăng 8,15%; doanh nghiệp ngoài Nhà nước tăng 0,16% và tăng 3,04%. *Theo ngành công nghiệp cấp 1,* số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp ngành khai khoáng giảm 0,43% so với cùng thời điểm tháng trước và giảm 5,03% so với cùng thời điểm năm trước; ngành chế biến, chế tạo tăng 1,26% và tăng 7,42%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 0,1% và tăng 4,9%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,35% và tăng 1,74%.

3. Đăng ký doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Từ đầu tháng 7 tới nay toàn tỉnh đã thu hút được 34,2 triệu USD vốn đầu tư quy đổi, trong đó cấp mới 12 dự án FDI với tổng vốn đăng ký đạt 33,1 triệu USD, điều chỉnh bổ sung vốn đối với 02 dự án FDI với tổng vốn tăng là 1,1 triệu USD. Lũy kế 7 tháng, đã thu hút được 13,63 tỷ USD vốn đầu tư quy đổi. Trong đó, cấp mới 150 dự án đầu tư trong nước (DDI) với tổng vốn đăng ký đạt 245.362,39 tỷ đồng, điều chỉnh tăng vốn cho 134 dự án DDI với tổng vốn đăng ký bổ sung đạt 8.157,53 tỷ đồng; cấp mới 237 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) với tổng vốn đăng ký đạt 1.096,9 triệu USD, điều chỉnh tăng vốn đối với 155 dự án FDI với tổng vốn bổ sung đạt 2.512,2 triệu USD.

Trong tháng, đã cấp mới đăng ký doanh nghiệp cho 318 doanh nghiệp và 3 Chi nhánh, Văn phòng đại diện, 73 Địa điểm kinh doanh với tổng vốn đăng ký là 4.890 tỷ đồng; tạm ngừng 169 doanh nghiệp, giải thể 54 doanh nghiệp. Lũy kế từ đầu năm đến 23/7/2025: Cấp mới 4.074 doanh nghiệp và 297 chi nhánh, văn phòng đại diện và 1.685 địa điểm kinh doanh. Vốn đăng ký là 46.812 tỷ đồng. Tháng 7 ghi nhận 623 doanh nghiệp giải thể và 2.451 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động.

4. Thực hiện vốn đầu tư

Tháng 7/2025, hoạt động đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh tiếp tục có nhiều chuyên biến tích cực và có xu hướng tăng cao hơn khi có sự lan tỏa và đồng bộ giữa đầu tư công, thu hút và giải ngân vốn của khu vực FDI, khu vực ngoài quốc doanh. Đồng thời, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, các tuyến đường giao thông quan trọng kết nối trong và ngoài tỉnh tiếp tục được đầu tư mở rộng, nâng cấp; các dự án quy mô lớn được đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân; thị trường bất động sản cũng có sự khởi sắc khi một số địa phương tổ chức đấu thầu các dự án nhà ở dân cư đạt kết quả cao hơn,...là những nguyên nhân giúp cho vốn đầu tư được khơi thông nhanh hơn.

Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 7/2025 ước đạt 1.410,7 tỷ đồng, tăng 6,7% so với tháng trước và tăng 22,0% so với cùng tháng năm trước, trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh quản lý ước đạt 839,3 tỷ đồng (chiếm 59,5%), tăng gần 14,0% so với tháng trước và tăng 34,9% so với tháng cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã quản lý ước đạt 571,4 tỷ đồng, giảm 2,5% so với tháng trước nhưng tăng 7% so với cùng tháng năm trước, nguyên nhân là do sáp nhập cấp xã, một số công trình tạm dừng thi công để làm thủ tục chuyển về cấp tỉnh quản lý. Lũy kế 7 tháng, tổng vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 7.575,3 tỷ đồng đạt 36,7% kế hoạch năm và tăng 15,8% so với cùng kỳ năm 2024.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước tháng 7 năm 2025



Các công trình trọng điểm triển khai trong tháng gồm: *Cấp tỉnh*: Đường Vành đai 4 vùng Thủ đô, cầu Kênh Vàng, các tuyến ĐT.295C, ĐT.285B, cầu Đồng Việt và tuyến kết nối các khu công nghiệp Yên Phong với Quốc Lộ 3 mới; *cấp xã*: Đường Bến Tuần đi Cao Thượng (xã Tân Yên), đoạn Cao Thượng - Cầu Bì Nội (xã Ngọc Thiện), nâng cấp đường phường Nam Sơn, các trường THCS tại Phù Chẩn, Đồng Kỵ và Nguyệt Đức;...

5. Tài chính, ngân hàng

a. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Công tác thu ngân sách trên địa bàn tỉnh tháng 7 tiếp tục có sự tăng trưởng khi các sắc thuế quan trọng đều có mức tăng cao so với cùng kỳ như thu tiền sử dụng đất, thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Về Thu:

Tổng thu nội địa toàn tỉnh tháng 7/2025 ước đạt 2.912 tỷ đồng, lũy kế 7 tháng ước đạt 38.150 tỷ đồng, bằng 83,2% so với dự toán UBND tỉnh giao năm 2025, tăng 48,9% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó: thu tiền sử dụng đất ước đạt 704,2 tỷ đồng, lũy kế 7 tháng ước đạt 10.653,2 tỷ đồng, tăng 14,6% so với cùng

kỳ; trong 16 khoản thu thuế, phí có 2 khoản giảm so với cùng kỳ, 14 khoản tăng so với cùng kỳ năm 2024.

Lũy kế 7 tháng các khoản thu tăng cao so với cùng kỳ như: Thu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 12.686 tỷ, tăng 28,9%; thuế thu nhập cá nhân ước đạt 4.484,6 tỷ đồng, tăng 20,3%; tiền thuê đất ước đạt 526,3 tỷ, tăng 64,9%; thu khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước đạt 5.806,5 tỷ, tăng 17%; lệ phí trước bạ ước đạt 1.050,3 tỷ, tăng 45,2%; thu khác ngân sách ước đạt 1.224,7 tỷ đồng, tăng 31,9%.

Lũy kế 7 tháng các khoản thu đạt thấp so với cùng kỳ như: Thu từ doanh nghiệp Nhà nước địa phương ước đạt 117,1 tỷ, bằng 90,8%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản ước đạt 14,4 tỷ, bằng 24,1%.

Về chi ngân sách địa phương: Ngân sách địa phương cơ bản đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao, trong đó tiếp tục ưu tiên các khoản chi cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế và chi thường xuyên đối với các ngành then chốt, nhiệm vụ trọng tâm như: giáo dục, y tế, văn hóa, quản lý hành chính, đảm bảo an ninh quốc phòng và an sinh xã hội.

b. Hoạt động ngân hàng

Trong tháng các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp trong việc cắt giảm chi phí, thủ tục vay vốn, mở rộng đối tượng khách hàng, thực hiện đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ. Lãi suất huy động, lãi suất cho vay của các ngân hàng, tổ chức tín dụng vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp; lãi suất huy động phổ biến ở mức 0,1-0,5%/ năm đối với các khoản tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng, với kỳ hạn trên 1 năm phổ biến ở mức 5,6% -6,1%/ năm; lãi suất cho vay với ngành kinh tế ưu tiên là 0,4%/năm, lãi suất cho vay ngắn hạn phổ biến từ 4-8%/năm.

Công tác huy động vốn: Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động vốn bằng nhiều giải pháp như: Đa dạng hóa các sản phẩm; tăng cường tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ; quan tâm chăm sóc khách hàng tận tình chu đáo... Tổng nguồn vốn huy động ước tính đến 31.7.2025 đạt 390.600 tỷ đồng, tăng 12,8% so với thời điểm 31.12.2024.

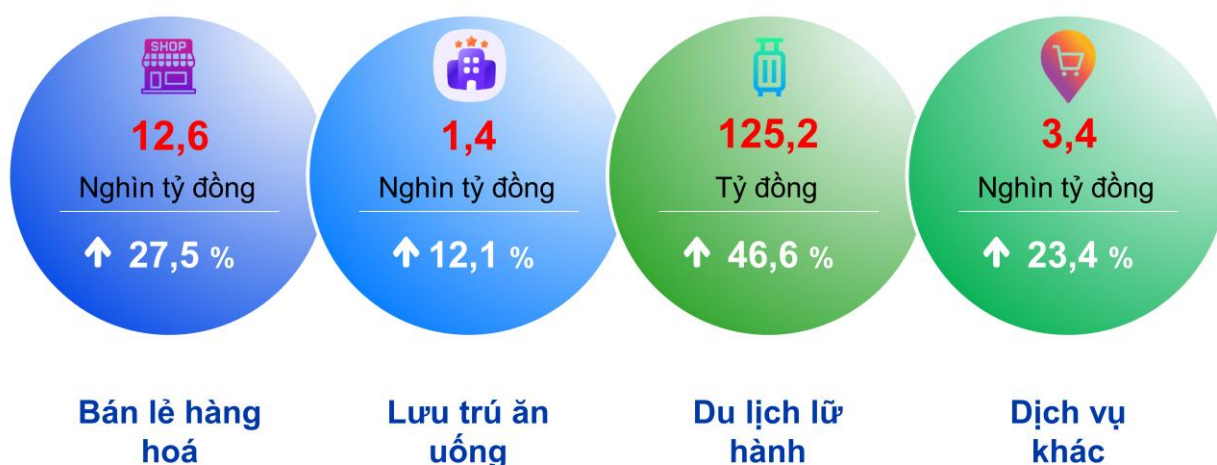
Công tác cho vay: Các tổ chức tín dụng tiếp tục mở rộng đối tượng cho vay với nhiều giải pháp như: Tích cực tìm kiếm khách hàng có năng lực tài chính lành mạnh, hoạt động kinh doanh ổn định; tăng cường cải cách thủ tục liên quan đến hồ sơ, giải ngân; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như chứng khoán, bất động sản. Ước tính dư nợ toàn tỉnh đến hết tháng 7 đạt 364.400 tỷ đồng, tăng 18,2% so với thời điểm 31.12.2024.

6. Thương mại, dịch vụ, giá cả

Trong tháng, hoạt động thương mại, dịch vụ vẫn duy trì đà tăng cao so với cùng tháng năm trước, nguyên nhân do nhu cầu mua sắm, vui chơi, giải trí tăng, nguồn cung hàng hóa được bảo đảm, đồng thời trong phân phối hàng hóa đưa ra nhiều chương trình khuyến mại, giảm giá hấp dẫn để kích thích tiêu dùng của người dân.

Thương mại dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 7 năm 2025 đạt 17,5 nghìn tỷ đồng, tăng 25,4 % so với cùng kỳ 2024



a) Doanh thu bán lẻ hàng hóa

Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 7 ước đạt 12.577,2 tỷ đồng, tăng 1,6% so với tháng trước và tăng cao 27,5% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế từ đầu năm, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 84.656,9 tỷ đồng, tăng 20,4% so với cùng kỳ. Biến động doanh thu bán lẻ hàng hóa trong tháng thể hiện ở một số nhóm hàng hóa sau:

- Lương thực, thực phẩm: Doanh thu ước đạt 5.306,6 tỷ đồng, tăng 0,7% so với tháng trước và tăng 27,9% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 7 tháng ước đạt 36.831 tỷ đồng, tăng 25,6% so cùng kỳ năm trước.

- Hàng may mặc: Doanh thu ước đạt 445,7 tỷ đồng, giảm nhẹ 0,39% so với tháng trước nhưng tăng 19,7% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 7 tháng ước đạt 3.067 tỷ đồng, tăng 12,5% so với cùng kỳ năm trước.

- Đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình: doanh thu ước đạt 1.193,4 tỷ đồng, tăng 1,5% so tháng trước và tăng 22,2% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 7 tháng ước đạt 8.026,4 tỷ đồng, tăng 12,4% so cùng kỳ năm trước.

- Gỗ và vật liệu xây dựng: Doanh thu ước đạt 1.834,6 tỷ đồng, tăng 3,5% so tháng trước và tăng 24,4% so cùng tháng năm trước; doanh thu 7 tháng ước đạt 12.090,6 tỷ đồng, tăng 19,9% so cùng kỳ năm trước.

- Xăng, dầu các loại: Doanh thu ước đạt 823 tỷ đồng, tăng 1% so với tháng trước và tăng 10,5% so cùng tháng năm trước; doanh thu 7 tháng ước đạt 5.882,7 tỷ đồng, tăng 3,1% so cùng kỳ năm trước.

b) Doanh thu các ngành dịch vụ

Hoạt động của các ngành dịch vụ trong tháng duy trì ổn định, không có nhiều biến động lớn; doanh thu của hầu hết các ngành dịch vụ đều có mức tăng so với tháng trước cũng như cùng tháng năm trước, biến động doanh thu của các ngành dịch vụ như sau:

Dịch vụ lưu trú và ăn uống: Doanh thu ước đạt 1.444,6 tỷ đồng, tăng 1,6% so với tháng trước và tăng 12,1% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 7 tháng ước đạt 9.510,1 tỷ đồng, tăng 12,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, dịch vụ ăn uống ước đạt 1.336,2 tỷ đồng, tăng 1,3% so với tháng trước và tăng 10,6% so với tháng cùng kỳ; lũy kế từ đầu năm doanh thu ước đạt 8.856,8 tỷ đồng, tăng 11,9% so với cùng kỳ.

Dịch vụ du lịch lữ hành: Doanh thu ước đạt 125,2 tỷ đồng, giảm 2,5% so với tháng trước nhưng tăng 46,6% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 7 tháng ước đạt 495,6 tỷ đồng, tăng 36,2% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu các ngành dịch vụ khác: Đạt 3.388,6 tỷ đồng, tăng 4,4% so tháng trước và tăng 23,4% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng ước đạt 20.363 tỷ đồng, tăng 18,5% so với cùng kỳ, trong đó: Dịch vụ giáo dục và đào tạo ước tăng 34,7%; dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội ước tăng 2,3%; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí ước tăng 30%; hoạt động dịch vụ khác tăng 13,2%; dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 18,4% so cùng kỳ.

c) Chỉ số giá tiêu dùng

Giá điện sinh hoạt và giá vật liệu xây dựng trong tháng tăng là nguyên nhân chính làm cho chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tháng 7/2025 tăng 0,22% so với tháng trước. Tính chung 7 tháng, chỉ số CPI bình quân tăng 2,87% so với cùng kỳ năm trước. Biến động chỉ số CPI tháng 7 so với các gốc so sánh cụ thể như sau:

So với tháng trước, CPI tăng 0,22%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ, có 8 nhóm hàng có chỉ số giá tăng và đều có mức tăng nhẹ, cụ thể: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,24%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,07%; nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 0,91%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,08%; thuốc và thiết bị y

tế tăng 0,06%; giáo dục tăng 0,004%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,12% và hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,12%. Ở chiều ngược lại, có 3 nhóm hàng hóa, dịch vụ có chỉ số giá giảm trong đó nhóm Giao thông giảm nhiều nhất 0,45%; tiếp đến là nhóm may mặc, giày dép và mũ nón giảm 0,1% và cuối cùng là nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,06%.

So với cùng tháng năm trước, CPI tăng 2,34%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có 9 nhóm hàng hóa có chỉ số tăng. Các nhóm hàng có mức tăng cao như: Thuốc và thiết bị y tế tăng 11,17%, do triển khai áp dụng giá dịch vụ y tế mới theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 5,62% do giá nước sinh hoạt tăng 6,75% và giá điện sinh hoạt tăng 4,81% do Tập đoàn Điện lực Việt Nam điều chỉnh giá bán lẻ điện tăng từ tháng 5/2025; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 2,38% do giá dịch vụ ăn uống ngoài gia đình tăng 2,86%, thực phẩm tăng 2,45%. Ở chiều ngược lại có 2 nhóm hàng hóa có chỉ số giá giảm là: Bưu chính viễn thông giảm 0,18% do các mặt hàng điện thoại mẫu cũ và phụ kiện điện thoại giảm giá và giao thông giảm 4,32%, do các đợt điều chỉnh giá xăng, dầu trong tháng; trong đó, giá xăng giảm 12,78%, dầu giảm 8,94%, ô tô mới giảm 1,6%.



Chỉ số giá tháng 7 so với cùng kỳ

Chỉ số giá
tiêu dùng



102,34
%

Chỉ số giá
vàng



150,16
%

Chỉ số giá Đô
la Mỹ



103,52
%

Tính chung 7 tháng năm 2025, CPI tăng 2,87% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng giá khi giá gạo và một số thực phẩm tăng; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng; giá dịch vụ y tế được điều chỉnh tăng theo lương cơ sở. Riêng nhóm

hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 4,12% so với năm trước, tác động làm CPI chung tăng 1,2 điểm phần trăm. Trong khi đó nhóm giao thông giảm 4,39% tác động làm CPI chung giảm 0,42 điểm phần trăm chủ yếu do các đợt điều chỉnh giá xăng, dầu giảm.

d) Vận tải và kho bãi

Tháng 7, hoạt động vận tải hành khách và hàng hóa đều tăng khá so với tháng trước và tiếp tục đạt mức tăng 2 con số so với cùng kỳ do nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa tăng mạnh phục vụ cho nhu cầu công việc của cán bộ, công chức, người lao động sau sáp nhập tỉnh cũng như hoạt động sản xuất công nghiệp và xây dựng.

Doanh thu hoạt động vận tải tháng 7/2025 ước đạt 2.511,8 tỷ đồng, tăng 0,4% so tháng trước và tăng 8,4% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng, doanh thu vận tải ước đạt 17.201,6 tỷ đồng, tăng 10,2% so với cùng kỳ. Cụ thể:

Vận tải hành khách: Doanh thu ước đạt 401,1 tỷ đồng, tăng 1,7% so với tháng trước và tăng 12,8% so với tháng cùng kỳ; vận chuyển ước đạt 7,1 triệu lượt khách; luân chuyển ước đạt 287,3 triệu lượt khách.km, tương ứng tăng lần lượt là 10,7% và 12% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 2.714,2 tỷ đồng, tăng 11,3%; vận chuyển ước đạt 48,8 triệu lượt khách, tăng 7,6%; luân chuyển ước đạt 1.949,7 triệu lượt khách. km, tăng 9,5% so với cùng kỳ năm 2024.

Vận tải hàng hóa: Doanh thu tháng 7 ước đạt 1.401,1 tỷ đồng, tăng 2,1% so với tháng trước và 15,3% so với tháng cùng kỳ; khối lượng vận chuyển ước đạt 12,3 triệu tấn, tăng 8,5%; khối lượng luân chuyển ước đạt 474,6 triệu tấn.km, tăng 14% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng, ước tính doanh thu đạt 9.396,6 tỷ đồng, tăng 10,6%; khối lượng vận chuyển ước đạt 86,3 triệu tấn, tăng 6%; khối lượng luân chuyển ước đạt 3.184,9 triệu tấn.km, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm trước.



Dịch vụ hỗ trợ vận tải: Doanh thu tháng 7 ước đạt 685,7 tỷ đồng, giảm 3,4% so với tháng trước và giảm 5,3% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng ước đạt 4.923,7 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ năm trước.

Dịch vụ bưu chính, chuyển phát: Doanh thu tháng 7 ước đạt 23,9 tỷ đồng, tăng 1,1% so với tháng trước và tăng 5,7% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng ước đạt 167,2 tỷ đồng, tăng 7,1% so với cùng kỳ năm trước.

e) Bưu chính, viễn thông

Hoạt động thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh trong tháng đảm bảo tốt thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành, phục vụ tốt nhu cầu thông tin liên lạc của mọi tầng lớp nhân dân.

Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh tăng cường quản lý chặt chẽ hạ tầng bưu chính - viễn thông, sẵn sàng lực lượng ứng phó, xử lý các sự cố, tình huống phức tạp phát sinh; đảm bảo dịch vụ Internet băng rộng cố định và băng rộng di động tại Tòa nhà liên cơ quan (21 tầng); chỉ đạo các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính.

7. Tình hình xã hội

Ngày 1/7/2025 đánh dấu một mốc lịch sử quan trọng khi tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh (cũ) hợp nhất thành tỉnh Bắc Ninh (mới), chấm dứt hoạt động đơn vị hành chính cấp huyện, chính thức vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Đây là bước tiến đột phá của Đảng, Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho tái cơ cấu tổ chức, thu hút đầu tư, phân bổ nguồn lực hiệu quả, mở ra một giai đoạn phát triển mới của tỉnh Bắc Ninh đặc biệt trong lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục, cơ sở hạ tầng giúp nâng cao chất lượng dịch vụ công và cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

Nhìn chung, đời sống dân cư trong tỉnh cơ bản ổn định, công tác an sinh xã hội tiếp tục được chính quyền các cấp triển khai, quan tâm thực hiện ngay từ những ngày đầu sáp nhập. Kết quả kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia đạt nhiều thành tích cao ấn tượng. Tình hình dịch bệnh vẫn tiếp tục được kiểm soát tốt. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao được tổ chức để chào mừng thành lập tỉnh Bắc Ninh mới mang đến không khí rộn ràng, lan tỏa niềm phấn khởi đến mọi tầng lớp nhân dân. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo.

a. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

Trong tháng 7, tình hình đời sống dân cư trong tỉnh cơ bản ổn định, không có hiện tượng thiếu đói giáp hạt xảy ra. Thu nhập người lao động trong các doanh

nghiệp ổn định; các chính sách BHXH, ốm đau, thai sản, tai nạn lao động được thực hiện đầy đủ, góp phần ổn định quan hệ lao động.

Công tác giải quyết việc làm triển khai quyết liệt. Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản hỗ trợ doanh nghiệp tuyển dụng, đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức phiên giao dịch việc làm, giải quyết bảo hiểm thất nghiệp. Đã tổ chức 2 đoàn công tác xúc tiến lao động tại Lạng Sơn và Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên, hỗ trợ tuyển khoảng 50.000 lao động.

Hiện toàn tỉnh có gần 20.000 doanh nghiệp đang hoạt động, sử dụng khoảng 699.500 lao động; riêng khu công nghiệp có hơn 2.400 doanh nghiệp với 492.000 lao động. Công tác lao động - việc làm bám sát định hướng Trung ương, phát triển thị trường lao động, nâng cao hiệu quả quản lý.

Công tác người có công:

Hiện nay trên địa bàn đang quản lý 284.810 người có công, trong đó 40.063 người hưởng trợ cấp hàng tháng. Trong tháng, ban hành 206 quyết định trợ cấp, mai táng phí, trợ cấp thờ cúng liệt sĩ. Đồng thời tổ chức các hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh liệt sỹ 27/7, thăm tặng quà các đơn vị, cá nhân tiêu biểu.

b. Tình hình Y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

Tình hình dịch bệnh truyền nhiễm cơ bản vẫn đang được kiểm soát, tuy nhiên một số bệnh như sốt xuất huyết, tay chân miệng, COVID-19 đã bắt đầu có xu hướng tăng trở lại. Trong tháng ghi nhận 01 trường hợp tử vong do bệnh dại tại xã Nhã Nam. Trên địa bàn tỉnh trong tháng không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra.

Sở Y tế tỉnh yêu cầu Trung tâm Kiểm soát bệnh tật số 1 và số 2; các Trung tâm Y tế khẩn trương công bố các cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng trên địa bàn tỉnh nhằm tránh gián đoạn hoạt động tiêm chủng thường xuyên và đảm bảo an toàn tiêm chủng trong và ngoài tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh sau sáp nhập.

Qua thống kê, toàn tỉnh hiện có 313 trạm y tế. Sau khi vận hành chính quyền địa phương hai cấp, trên địa bàn mỗi xã, phường có từ 1 đến 7 trạm y tế; các trạm vẫn duy trì hoạt động như trước, không có sự xáo trộn về tổ chức cũng như chức năng, nhiệm vụ, địa bàn phụ trách, duy trì hoạt động hiệu quả, kịp thời tiếp nhận, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân.

c. Công tác giáo dục và đào tạo

Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 được tổ chức an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Theo kết quả sơ bộ công bố điểm thi THPT năm 2025, tỉnh Bắc Ninh có 9/12 môn thi có điểm trung bình nằm trong top 10 toàn quốc. Toàn tỉnh có 880 bài thi đạt điểm 10. Toàn tỉnh không có bài thi điểm 0. Theo thống kê có 930 lượt thí

sinh đạt từ 27 điểm trở lên theo tổ hợp khối thi, trong đó, tổ hợp khối A cao nhất với 463 lượt thí sinh; tiếp theo là tổ hợp khối C với 365 lượt thí sinh. Kết quả sơ bộ xét tốt nghiệp Trung học phổ thông của toàn tỉnh có 42.598/42.829 thí sinh (tính cả thí sinh tự do) đỗ tốt nghiệp THPT đạt tỷ lệ 99,46 %.

Trong kì thi này, Bắc Ninh có 1/8 thủ khoa khối A toàn quốc với tổng điểm 30 điểm; có 2 Á khoa toàn quốc khối A và 1 Á khoa khối B toàn quốc.

Kết quả kỳ thi Olympic khu vực và quốc tế Toán, Vật lí, Hóa học với thành tích: 01 Huy chương Vàng trong Kỳ thi Olympic Hóa học quốc tế năm 2025; 01 Huy chương Vàng Kỳ thi Olympic Vật lý Châu Âu; 01 Huy chương đồng kỳ thi Olympic Toán quốc tế năm 2025; 01 bằng khen (Giải Khuyến khích) Kỳ thi Olympic Vật lý Châu Âu

d. Hoạt động văn hóa - thể dục thể thao

Về lĩnh vực văn hóa:

Trong tháng 7 trên địa bàn tỉnh tổ chức thành công Chương trình nghệ thuật đặc biệt chào mừng thành lập tỉnh Bắc Ninh mới diễn ra vào tối ngày 4/7/2025, với chủ đề "Bắc Ninh ngàn năm văn hiến - Khát vọng vươn mình trong kỷ nguyên mới". Chương trình được tổ chức tại hai điểm cầu: Quảng trường 3/2 (phường Bắc Giang) và Quảng trường Trung tâm Văn hóa Kinh Bắc (phường Vũ Ninh), và được truyền hình trực tiếp.

Đến nay, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đối với: Nghệ thuật trình diễn dân gian Sọng cô của Người Sán Dìu (một số xã, phường thuộc thị xã Chũ, huyện Lục Ngạn cũ); Nghệ thuật Chèo tỉnh Bắc Ninh và Nghề làm Bánh đa nem Thổ Hà, xã Vân Hà. Đặc biệt vào ngày 12/7/2025, Chùa Vĩnh Nghiêm tỉnh Bắc Ninh nằm trong Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn, Kiếp Bạc đã được công nhận là Di sản Văn hóa Thế giới. Đây là Di sản thế giới thứ 9 ở Việt Nam được UNESCO công nhận và là Di sản thế giới liên tỉnh thứ 2 ở Việt Nam.

Bảo tàng tỉnh triển khai kế hoạch trưng bày kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 02/9; 80 năm ngày truyền thống Công an Nhân dân Việt Nam (19/8) và 20 năm Ngày hội toàn dân Bảo vệ an ninh tổ quốc (19/8); hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia Lễ hội Dâu, phường Trí Quả và Nghi lễ dâng xôi gà khu phố Nghi Khúc, phường Mão Điền.

Về lĩnh vực thể dục, thể thao:

Hoạt động thể dục thể thao nổi bật trong tháng 7/2025, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Ninh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đăng cai tổ chức thành công đăng cai giải Quần vợt quốc tế Davis Cup Châu Á - Châu Đại Dương nhóm III năm 2025. Thành tích tham gia thi đấu giải Cầu lông, Bóng bàn

gia đình toàn quốc năm 2025 tại tỉnh Quảng Nam, giành được 07 HCV, 03 HCB và 08 HCD, xếp thứ Nhì toàn đoàn.

Trong tháng 7, các đội tuyển của tỉnh tập luyện, tham gia 18 giải thể thao quốc gia, 4 giải thể thao quốc tế (Đá cầu, Karate, Đua thuyền, Vật), giành được 303 huy chương các loại (65 HCV, 85 HCB, 153 HCD), trong đó có 06 HCV, 06 HCB, 02 HCD tại giải quốc tế.

e. Hoạt động bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông

Tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Trong tháng 7 và 7 tháng năm 2025 toàn tỉnh tiếp tục triển khai các giải pháp đảm bảo An toàn giao thông (ATGT), đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường bảo đảm trật tự ATGT; tiếp tục rà soát, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn; khắc phục các bất cập trong tổ chức giao thông đường bộ, hệ thống tín hiệu giao thông và đèn chiếu sáng; tăng cường xử lý lái xe vi phạm quy định về nồng độ cồn, sử dụng ma túy, tốc độ, không đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô xe gắn máy.

Thông qua công tác tuần tra, kiểm soát, các lực lượng chức năng đã xử lý 9.064 trường hợp vi phạm (trong đó: 105 trường hợp liên quan tải trọng và coi nói thành thùng, 2.651 trường hợp về nồng độ cồn, 4.252 trường hợp về chạy quá tốc độ); tạm giữ 3.098 phương tiện, tước giấy phép lái xe có thời hạn 255 trường hợp, trừ điểm giấy phép lái xe 1.785 trường hợp; thu nộp ngân sách 18,3 tỷ đồng.

Tính từ 15/6/2025 đến ngày 14/7/2025, toàn tỉnh xảy ra 53 vụ tai nạn giao thông, làm chết 30 người, làm bị thương 34 người. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn giảm 18 vụ, giảm 25,4%; số người chết giảm 13 người, giảm 30,2%; số người bị thương giảm 03 người, giảm 8,1%. So với tháng trước, số vụ tai nạn giao thông giảm 08 vụ, giảm 13,1%; giảm 16 người chết, giảm 34,8%; số người bị thương tăng 09 người, tăng 36%. Tính chung 7 tháng, toàn tỉnh xảy ra 357 vụ tai nạn giao thông, làm chết 227 người, làm bị thương 193 người; so với cùng kỳ năm 2024, giảm 52 vụ, giảm 12,7%; giảm 04 người chết, giảm 1,7% và giảm 40 người bị thương, giảm 17,2%.

An ninh chính trị

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh nhìn chung ổn định. Công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được quan tâm thực hiện đúng quy định.

Từ ngày 01/07/2025, việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp trên toàn quốc, đi kèm với đó là việc sáp nhập các đơn vị hành chính có thể khiến nhiều người dân trong tỉnh băn khoăn về địa điểm và cách thức thực hiện các thủ tục giấy tờ. Tuy nhiên về cơ bản, các loại giấy tờ đã cấp vẫn có giá trị pháp lý cho

đến khi có quy định mới hoặc khi người dân có nhu cầu cấp đổi. Và để tiết kiệm thời gian, người dân nên tìm hiểu về địa điểm trụ sở hành chính mới của các đơn vị xã, phường sau khi sáp nhập, trước khi đi làm các thủ tục giấy tờ.

Các vấn đề nổi cộm về vi phạm môi trường: Trong tháng 7 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh phát hiện và xử lý 04 vụ vi phạm môi trường, tổng số tiền xử phạt là 356,5 triệu đồng.

Thiên tai: Trong tháng 7 xảy ra 01 trường hợp tử vong do sét đánh tại phường Quế Võ.

Cháy, nổ: Trong tháng 7 toàn tỉnh xảy ra 02 vụ cháy tại Công ty TNHH DooJin Platech Vina, địa chỉ tại KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn (cháy 1.500 m² nhà xưởng) và Cửa hàng xăng dầu Tân Hoa tại thôn Thanh Văn 1, xã Lục Ngạn làm 02 người bị thương, ước tính thiệt hại về tài sản khoảng 2 tỷ đồng. Trong tháng không có vụ nổ nào xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2025 tỉnh Bắc Ninh. Thống kê tỉnh Bắc Ninh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Tổng hợp CTK (b/c);
- Lãnh đạo Thống kê tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh Ủy, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TH.

TRƯỞNG THỐNG KÊ

Đông Văn Sủng